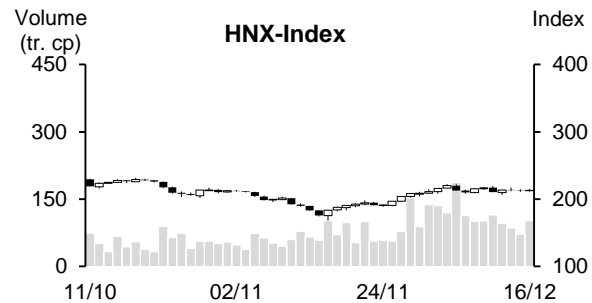
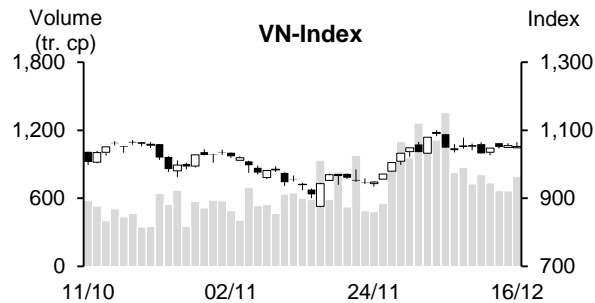


Ngày	Thứ 2 12/12	Thứ 3 13/12	Thứ 4 14/12	Thứ 5 15/12	Thứ 6 16/12	Trung bình
VN-Index	1,032.07	1,047.45	1,050.43	1,055.32	1,052.48	1,047.55
Thay đổi +/-	-19.74	15.38	2.98	4.89	-2.84	0.13
Thay đổi %	-1.88%	1.49%	0.28%	0.47%	-0.27%	0.02%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	808.99	735.99	668.04	665.94	790.45	733.88
GTGD khớp lệnh (tỷ VND)	13,531.16	12,114.52	11,215.40	11,229.73	13,634.59	12,345.08
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	334.58	897.30	27.87	319.07	275.38	370.84
VN30	1,037.42	1,056.43	1,056.17	1,068.08	1,064.07	1,056.43
Thay đổi +/-	-27.66	19.01	-0.26	11.91	-4.01	-0.20
Thay đổi %	-2.60%	1.83%	-0.02%	1.13%	-0.38%	-0.01%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	219.98	241.98	192.58	248.68	249.68	230.58
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	5,310.73	5,675.26	4,662.11	5,621.48	6,159.71	5,485.86
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	10.99	455.89	-64.29	-2.08	-68.25	66.45
HNX-Index	210.53	213.59	213.21	212.95	212.99	212.65
Thay đổi +/-	-6.47	3.06	-0.38	-0.26	0.04	-0.80
Thay đổi %	-2.98%	1.45%	-0.18%	-0.12%	0.02%	-0.36%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	114.83	95.72	85.62	71.62	101.85	93.93
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	1,623.46	1,356.92	1,156.26	1,055.99	1,305.35	1,299.60
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	9.01	34.30	-4.73	-10.79	12.16	7.99



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

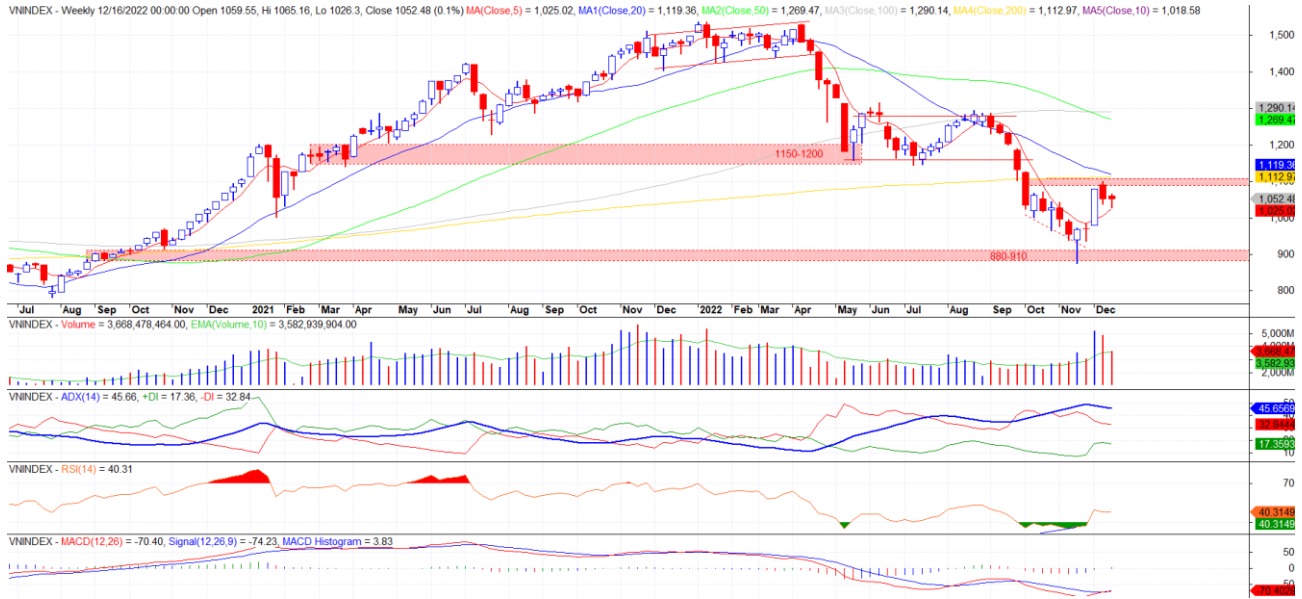
Thị trường giao dịch giảm co đi ngang trong một tuần có nhiều thông tin quan trọng xảy đến ở cả trong và ngoài nước. Điểm hình là việc tăng lãi suất của Fed vào giữa tuần hay đáo hạn phái sinh và cơ cấu của các quỹ ETF trong những phiên cuối tuần. Thanh khoản sụt giảm đáng kể so với 2 tuần trước đó cho thấy tâm lý thận trọng của các nhà đầu tư. Biến động của các nhóm ngành có sự phân hóa khá mạnh. Nhóm bất động sản là tác nhân giảm điểm chính đối với VN-Index. Tuy nhiên, sức ép đến chủ yếu đến từ các cổ phiếu thuộc họ Vingroup. Trong khi các cổ phiếu vốn hóa nhỏ hơn thuộc nhóm này không giảm nhiều, thậm chí vẫn có những mã tăng điểm tốt. Ở chiều ngược lại, một số nhóm cổ phiếu được kéo tăng đáng chú ý trong tuần qua có thể kể đến như thép, chứng khoán, hàng không. Về giao dịch khối ngoại, đây đã là tuần mua ròng thứ 6 liên tiếp trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Mặc dù lượng mua ròng giảm mạnh so với hai tuần trước đó, đây vẫn là động thái tích cực cho diễn biến chung của thị trường.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index đã không tiếp tục diễn biến điều chỉnh mà thiên về giảm co biến động thấp, đặc biệt trước áp lực tâm lý từ phiên giảm mạnh của chứng khoán thế giới nhưng tín hiệu trong phiên cuối tuần vẫn xuất hiện được nền tảng thân nhỏ kèm khối lượng tăng nhẹ trở lại, điều này có thể cho khả năng chỉ số sẽ không còn giảm về MA20 nữa mà có thể sẽ tăng lên dần về test đỉnh, đặc biệt khi đồ thị tuần có nền rút chân khi chạm MA5. Tuy vậy, nếu rơi vào kịch

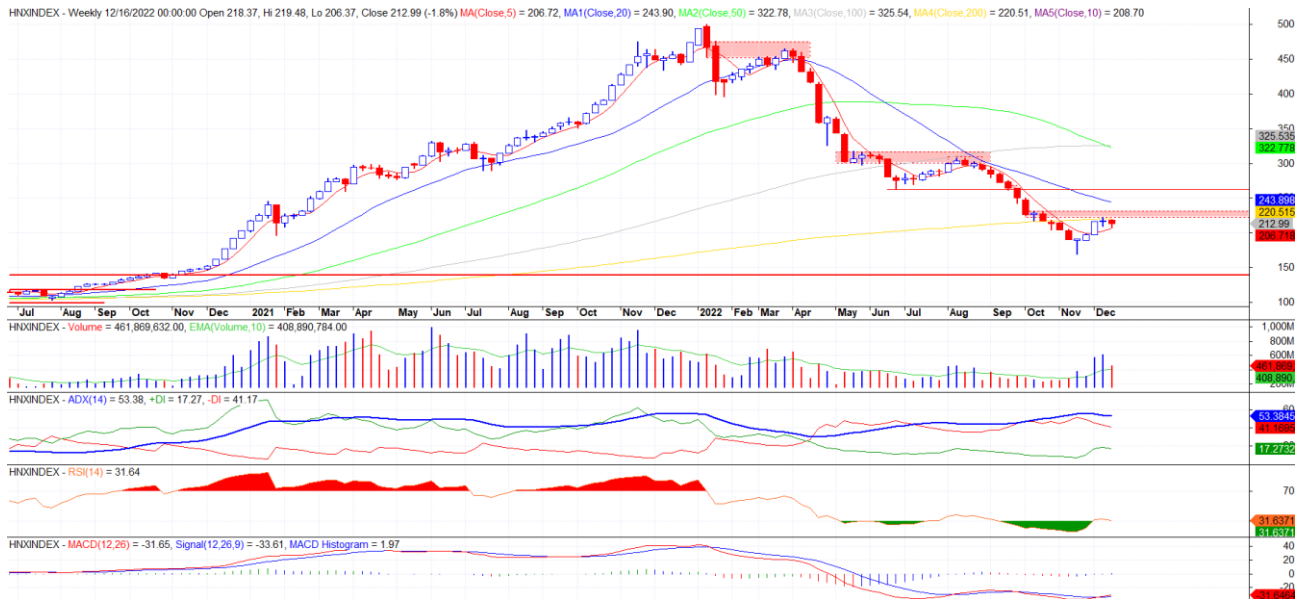
bản này thì chúng tôi lo ngại sóng hồi sẽ kết thúc sớm hơn kỳ vọng vì upside về đỉnh cũ (1100) không còn nhiều. Chúng tôi sẽ theo dõi khả năng hình thành mẫu hình Hai đỉnh trong tuần này.

VN-Index



Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index có tuần giảm trở lại sau nền Doji của tuần trước đó, tuy vậy tín hiệu không tiêu cực với nền giảm thân nhỏ rút chân và duy trì trên MA5 tuần. Trên đồ thị ngày, tín hiệu tích lũy khá tích cực với nền biến động thấp kèm khối lượng giảm dần, đặc biệt khối lượng trong phiên cuối tuần có dấu hiệu tăng vượt trung bình trở lại, báo hiệu khả năng có thể bật tăng trong tuần này. Các ngưỡng kháng cự phía trên sẽ quanh 220-230 và 240-250.

HNX-Index



Nhìn chung, hai chỉ số có tín hiệu điều chỉnh không quá tiêu cực và có thể sớm tăng trở lại, tuy nhiên upside không còn nhiều nên chiến lược chung cần chú ý tránh mua đuổi những phiên tăng mạnh mà nên tận dụng để canh bán dần hạ tỷ trọng khi chỉ số tiến về vùng kháng cự.

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG**TOP 5 KHỐI LƯỢNG KHỚP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
VND	16,050	3.55%	203,217,577
HPG	20,400	6.25%	170,892,620
VPB	18,500	9.47%	154,495,860
SHB	10,850	2.36%	127,176,591
NVL	18,200	9.31%	123,200,776

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
SHS	9,900	6.45%	136,266,704
CEO	23,200	-2.11%	54,800,025
PVS	23,100	0.43%	31,878,810
IDC	37,500	1.08%	21,735,096
HUT	17,500	-5.91%	17,626,418

TOP 5 GIÁ TRỊ KHỚP LỆNH

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
HPG	20,400	6.25%	3,319.4
VND	16,050	3.55%	3,124.6
VPB	18,500	9.47%	2,739.4
STB	22,800	1.79%	2,560.8
NVL	18,200	9.31%	2,244.4

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
SHS	9,900	6.45%	1,282.6
CEO	23,200	-2.11%	1,228.5
IDC	37,500	1.08%	807.8
PVS	23,100	0.43%	738.6
HUT	17,500	-5.91%	304.8

THỐNG KÊ TÁC ĐỘNG CHỈ SỐ**TOP 5 TÁC ĐỘNG TĂNG INDEX**

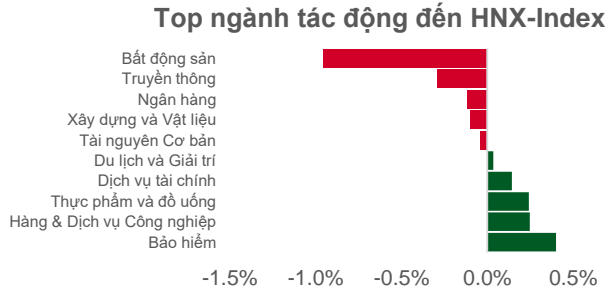
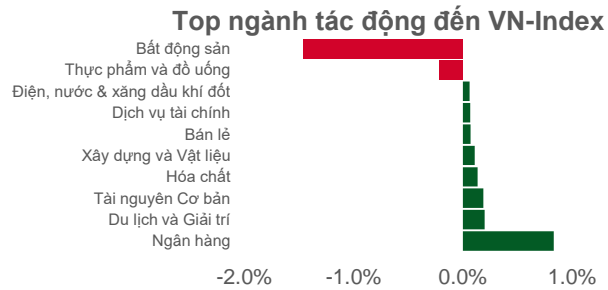
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VCB	79,700	3.10%	0.27%
VPB	18,500	9.47%	0.26%
HVN	15,100	28.51%	0.18%
HPG	20,400	6.25%	0.17%
EIB	27,400	22.87%	0.15%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
PTI	33,900	29.39%	0.24%
SHS	9,900	6.45%	0.19%
PVI	46,800	3.54%	0.14%
VCS	52,500	4.58%	0.14%
KSF	70,800	1.58%	0.13%

TOP 5 TÁC ĐỘNG GIẢM INDEX

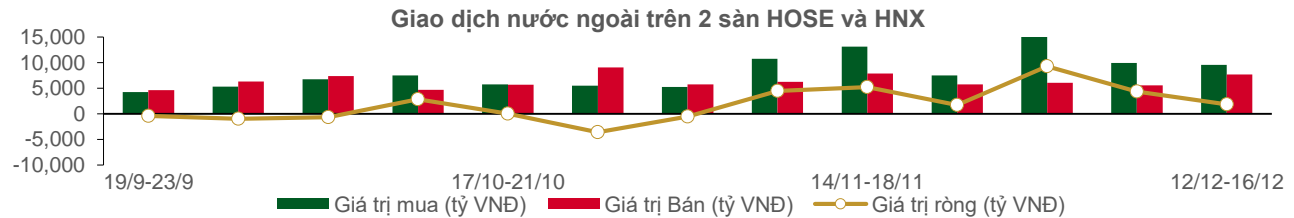
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VIC	58,400	-13.86%	-0.85%
VHM	49,300	-8.87%	-0.50%
VRE	26,200	-9.34%	-0.15%
MSN	93,500	-3.61%	-0.12%
VNM	78,000	-2.50%	-0.10%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
THD	35,300	-17.14%	-0.98%
HTP	32,400	-20.98%	-0.30%
VIF	12,200	-10.95%	-0.20%
BAB	13,600	-3.55%	-0.16%
VC3	29,000	-12.12%	-0.15%



THỐNG KÊ GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	KL nước ngoài mua (tr. cp)	GT nước ngoài mua (tỷ VND)	KL nước ngoài bán (tr. cp)	GT nước ngoài bán (tỷ VND)	KL mua/ròng (tr. cp)	GT mua/bán ròng (tỷ VND)
HOSE	379.85	9,404.21	289.31	7,550.02	90.54	1,854.20
HNX	8.17	174.84	5.13	134.91	3.04	39.95
Tổng 2 sàn	388.02	9,579.05	294.44	7,684.93	93.58	1,894.15



TOP 5 MUA RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
NVL	18,200	15,020,700	277.79
VND	16,050	16,642,900	256.00
VHM	49,300	3,388,500	176.37
SSI	20,500	8,359,000	167.05
HPG	20,400	7,857,800	155.52

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
IDC	37,500	1,470,689	54.04
SHS	9,900	2,716,151	26.47
HUT	17,500	901,200	15.72
PVI	46,800	226,752	10.45
CEO	23,200	346,100	8.15

TOP 5 BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
VNM	78,000	(5,292,600)	(412.74)
VRE	26,200	(5,206,900)	(138.60)
VIC	58,400	(1,369,700)	(79.36)
MSN	93,500	(689,700)	(61.94)
KDH	27,500	(1,642,200)	(45.63)

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
THD	35,300	(1,698,900)	(60.46)
PVS	23,100	(840,610)	(19.64)
PGT	3,200	(424,600)	(1.27)
MBS	14,000	(46,200)	(0.66)
BTS	6,800	(71,100)	(0.49)

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,
Phường Tân Phú, Quận 7,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,
157 Võ Thị Sáu, Phường 6, Quận
3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04
Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung
Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn
Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.
HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,
127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải
Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,
81-83-83B-85 Hàm Nghi,
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912